

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 69/2001/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2001

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn công tác quản lý tài chính trong việc thực hiện thí điểm khoán thu,
khoán chi tài chính đối với Đài Truyền hình Việt Nam***

Thực hiện Quyết định số 87/2001/QĐ-TTg ngày 1/6/2001 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thí điểm khoán thu, khoán chi tài chính đối với hoạt động của Đài Truyền hình Việt Nam, Bộ Tài chính hướng dẫn công tác quản lý tài chính của Đài Truyền hình Việt Nam như sau:

I. Quy định chung

1/ Toàn bộ các khoản thu (bao gồm cả thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp) từ hoạt động quảng cáo truyền hình và các hoạt động dịch vụ khác của Đài Truyền hình Việt Nam (kể cả các đài khu vực Huế, Đà Nẵng, Cần Thơ) nộp vào tài khoản tiền gửi của Đài Truyền hình Việt Nam tại Kho bạc nhà nước Trung ương và Bộ Tài chính thực hiện ghi thu, ghi chi qua ngân sách nhà nước.

2/ Mức khoán:

Số khoán thu: 230 tỷ đồng/năm.

Số khoán chi: 230 tỷ đồng/năm (bao gồm các nội dung chi theo quy định tại Điều 3 Phần II của Thông tư này).

3/ Số kinh phí do tăng thu, tiết kiệm chi sau khi đảm bảo các nhiệm vụ chi quy định tại Điều 7 Quyết định số 87/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nếu không chi hết trong năm được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng.

II. Quy định cụ thể

1/ Về việc mở tài khoản:

Đài Truyền hình Việt Nam mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc nhà nước Trung ương do Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam làm chủ tài khoản.

Các đơn vị trực thuộc Đài Truyền hình Việt Nam mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để tiếp nhận kinh phí do Kho bạc nhà nước Trung ương chuyển về theo phân bổ của Đài Truyền hình Việt Nam để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2/ Công tác lập dự toán, quản lý tài chính, quyết toán chi ngân sách nhà nước:

a/ Dự toán ngân sách năm:

Hàng năm Đài Truyền hình Việt Nam lập dự toán thu, chi theo quy định gửi Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước trung ương, trong đó thuyết minh rõ số giao thu và phân bổ các khoản chi cho các đơn vị trực thuộc.

b/ Dự toán ngân sách quý:

Hàng quý căn cứ vào số thu của Đài và yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ chi trong quý, Đài Truyền hình Việt Nam lập dự toán thu, chi quý gửi Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước làm căn cứ kiểm soát chi.

c/ Công tác quản lý tài chính:

Hàng quý, căn cứ lệnh chuẩn chi của Thủ trưởng đơn vị (Đài Truyền hình Việt Nam, các đơn vị trực thuộc Đài) và hồ sơ thanh toán, Kho bạc nhà nước kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ thanh toán, các điều kiện quy định tại Điều 48 Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước để thực hiện thanh toán, chi trả.

Bộ Tài chính thực hiện ghi thu cho ngân sách Nhà nước và ghi chi cho Đài Truyền hình Việt Nam số tiền đã thực chi sáu tháng một lần (bắt đầu từ quý 3 năm 2001) trên cơ sở báo cáo của Đài về số thu, số thực rút 6 tháng trước (theo loại, khoản, mục, tiểu mục) kèm hồ sơ theo quy định.

d/ Kế toán và quyết toán ngân sách: Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện chế độ kế toán và quyết toán các khoản thu, chi đảm bảo hoạt động của Đài theo quy định tại Quyết định số 999-TC/QĐ/CĐKT ngày 2/11/1996 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Hệ thống chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, Thông tư số 103/1998/BTC-TT ngày 18/7/1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân cấp, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

Đài Truyền hình Việt Nam lập báo cáo quyết toán năm số kinh phí thực thu, thực chi theo mục lục ngân sách nhà nước, kèm thuyết minh tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi; số kinh phí tăng thu, tiết kiệm chi gửi Bộ Tài chính để tổng hợp trình Chính phủ.

3/ Nội dung chi theo mức khoán chi 230 tỷ đồng bao gồm:

Chi tiền lương, tiền công, phụ cấp lương: Đài được vận dụng quy định hiện hành của Nhà nước về chế độ tiền lương, thu nhập đối với doanh nghiệp nhà nước để xác định việc chi trả tiền lương, tiền công cho cán bộ, công nhân viên trong biên chế và lao động hợp đồng theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn theo quy định hiện hành.

Chi nghiệp vụ phục vụ công tác chuyên môn thường xuyên: chi sản xuất chương trình truyền hình, phát sóng chương trình truyền hình, mua bản quyền chương trình truyền hình, Vật tư, bảo hộ lao động, sách, tài liệu phục vụ chuyên môn... mức chi do Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam quyết định phù hợp với đặc điểm của Đài trong phạm vi số khoán chi.

Mua sắm các loại vật tư, hàng hoá, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản, thiết bị.